

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T về con chung, tài sản chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T có 02 con chung là cháu Trần Khánh N, sinh ngày 14/01/2012, cháu Trần Nhật Khánh M, sinh ngày 13/5/2016. Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Thùy nuôi cháu Trần Khánh N, cháu Trần Nhật Khánh M cho đến khi cháu Nguyên, cháu My đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Khánh N, cháu Trần Nhật Khánh M đối với chị Nguyễn Thị T mỗi cháu mỗi tháng 4.000.000 đồng tính từ tháng 08/2022 đến khi cháu Nguyên, cháu My đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T đều xác định không có tài sản, không có công sức và nợ chung.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CC THADS huyện Đan Phượng;
- Ủy ban nhân dân xã Khả Cừ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết